

GIỮ [+5.3%]

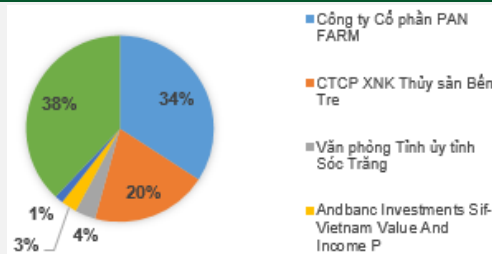
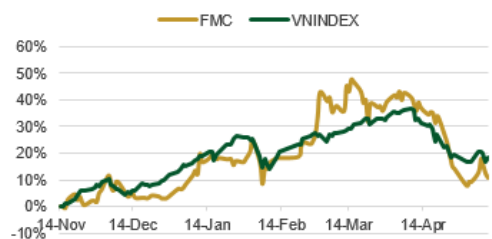
Ngày cập nhật: 06/06/2018

Giá mục tiêu 24,006 VNĐ
Giá hiện tại 22,800 VNĐ

Bùi Thị Thủy Dương
(+84-8) 5413 5472 – duongbui@phs.vn

Thông tin cổ phiếu

CP đang lưu hành (triệu) 39
Free-float (triệu) 29.3
Vốn hóa (tỷ đồng) 897
KLGD TB 3 tháng 200,346
Sở hữu nước ngoài 10.5%
Ngày niêm yết đầu tiên 7/12/2006

Cổ đông lớn

Biến động giá cổ phiếu so với Index

Lịch sử định giá


Nguồn: FiinPro

Chỉ số tài chính	2013A	2014A	2015A	2016A*	2017A*	2018F	2019F	2020F	2021F
Doanh thu thuần (tỷ VND)	2,184	2,881	2,877	3,079	3,498	4,007	4,512	4,879	5,360
Lợi nhuận sau thuế (tỷ VND)	33	63	97	103	112	120	136	156	169
EPS (VND)	2,518	3,140	4,868	3,425	2,881	3,079	3,496	3,991	4,331
Tăng trưởng EPS (%)		25%	55%	-30%	-16%	7%	14%	14%	9%
Giá trị sổ sách (VND)	24,921	24,621	23,683	18,461	17,158	19,768	20,480	21,383	21,889
P/E	5.6	7.6	5.5	6.1	8.5	8	-	-	-
P/B	0.6	1.0	1.1	1.1	1.4	1.2	-	-	-
Cổ tức tiền mặt (%)	7%	14%	65%	27%	30%	20%	-	-	-

*Theo niên độ từ ngày 1/1/2016 – 31/12/2016 và 1/1/2017 – 31/12/2017

Nguồn: PHS

Kỳ vọng tăng trưởng ổn định nhờ hợp nhất với PAN Group và kỳ vọng DOC sẽ điều chỉnh mức thuế chống bán phá giá tôm vào Mỹ

Kết quả kinh doanh 2017: Tính theo năm dương lịch 2017 (từ 1/1/2017 – 31/12/2017), kết quả hoạt động kinh doanh của FMC tương đối tích cực với doanh thu ghi nhận đạt 3,498 tỷ đồng (+14%YoY) và lợi nhuận sau thuế đạt 112 tỷ đồng (+9.3%YoY) với biên lợi nhuận được duy trì ở mức 8% (tương đương với năm 2016) nhờ trúng mùa vụ tôm trong Q3/2017. Theo đó, chỉ tính riêng trong quý này, lợi nhuận gộp và lợi nhuận sau thuế của công ty lần lượt tăng mạnh, chiếm gần 43% và 52% tổng thực hiện cả năm. Giải thích cho sự tích cực này là do FMC đã chủ động thả nuôi có kỹ thuật trong tháng 3 Âm lịch - thời gian cao điểm của nắng nóng được khuyến cáo tránh thả nuôi. Nhờ đó, FMC trúng được vụ chính vụ xuất khẩu tôm (*thường diễn ra trong quý 3*), góp phần hỗ trợ công ty báo lãi tích cực trong năm 2017.

Cập nhật kết quả kinh doanh quý 1/2018 và dự báo 2018: Trong quý 1/2018, doanh thu công ty ghi nhận đạt 814 tỷ đồng (+53%YoY) và lợi nhuận sau thuế đạt 32 tỷ đồng, gấp 2 lần cùng kỳ 2017. Mặc dù công ty bắt đầu thả nuôi từ tháng 4 - 5, tuy nhiên nhờ có dự trữ tồn kho và ký trước một số hợp đồng đã hỗ trợ cho doanh thu Q1 của công ty tăng mạnh.

Trong năm 2018, sản lượng xuất khẩu tôm ở các nước dự báo sẽ tăng mạnh gây áp lực đến giá tôm thế giới. Tuy nhiên, điểm tích cực cho ngành tôm Việt Nam khi tôm Ấn Độ có nguy cơ sẽ bị cấm xuất khẩu vào EU, đây sẽ là cơ hội cho FMC khi EU là một trong 3 thị trường xuất khẩu chính của công ty. Chúng tôi dự báo doanh thu của công ty trong năm 2018 sẽ đạt khoảng 4,007 tỷ đồng (+15%YoY) và lợi nhuận sau thuế đạt 120 tỷ đồng (+7%YoY).

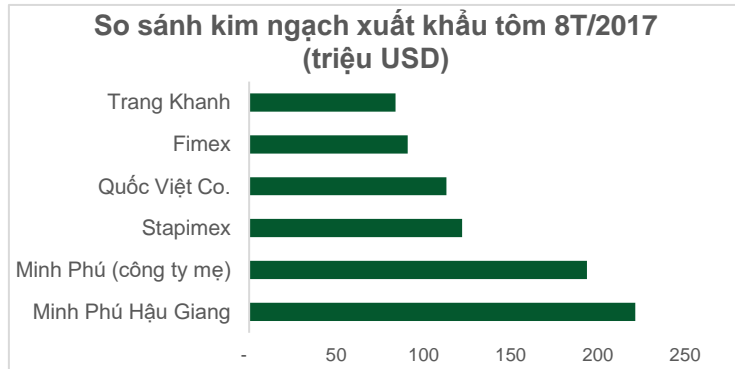
Động lực tăng trưởng: (1) **Mở rộng vùng nuôi tôm:** Công ty dự định sẽ nâng tổng số ao nuôi từ 150 ao lên 250 ao nhằm nâng tỷ lệ tự chủ nguyên liệu đầu vào. (2) **Đưa nhà máy Tin An chính thức đi vào hoạt động:** Sau khi tiến hành chạy thử trong Q4/2017, nhà máy Tin An chính thức đi vào hoạt động trong Q1/2018 nhằm đáp ứng nhu cầu gia tăng sản xuất và gia công trong các năm tới. (3) **Kỳ vọng từ điều chỉnh mức thuế chống bán phá giá của Mỹ:** Bộ thương mại Mỹ bất ngờ công bố mức thuế mà các doanh nghiệp phải chịu là 25.39%, cao hơn rất nhiều so với mức 4.78% trong đợt xem xét trước đó. Tuy nhiên, phía FMC cho rằng DOC đã có sự nhầm lẫn và biên độ phá giá của FMC chỉ là 1.19%. Nếu DOC điều chỉnh lại thuế suất chống bán phá giá theo mức mà FMC tính lại thì đây sẽ là thông tin hỗ trợ tốt cho ngành tôm Việt Nam. (4) **Hợp nhất với PAN Group:** PAN Group trở thành công ty mẹ của FMC và có chiến lược hỗ trợ FMC phát triển sản phẩm cao cấp nhằm gia tăng thị phần tại EU và có thể hỗ trợ mở rộng kinh doanh tại thị trường nội địa.

Định giá & khuyến nghị: Bằng phương pháp DCF và P/E, chúng tôi dự báo mức giá hợp lý của FMC sẽ vào khoảng **24,006 đồng/ cổ phiếu**. Từ đó chúng tôi khuyến nghị **GIỮ** cho cổ phiếu này.

Tổng quan tình hình hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp

Thuộc Top 5 các doanh nghiệp xuất khẩu tôm Việt Nam

FMC có 2 nguồn thu chính: nguồn thu từ bán hàng thủy sản và nguồn thu từ bán hàng nông sản. Trong đó, hoạt động bán hàng thủy sản chiếm tỷ trọng lớn, chiếm 96% tổng doanh thu. Đến năm 2018, công ty sẽ mở rộng hoạt động thêm một mảng mới là gia công thủy sản đông lạnh xuất khẩu, kỳ vọng sẽ giúp gia tăng doanh thu của công ty trong thời gian tới.



Trong năm 2017, tổng kim ngạch xuất khẩu của công ty đạt 143.8 triệu USD, trong đó kim ngạch xuất khẩu mặt hàng tôm trong 8 tháng đầu năm đã đạt 91 triệu USD (chiếm 63%).

Về năng lực sản xuất, trong năm qua công ty đã sản xuất được 15,574 tấn tôm thành phẩm, vượt 3.8% kế hoạch năm. Trong đó, sản lượng tôm tiêu thụ đạt 12,947 tấn, chiếm 83% tổng sản lượng sản xuất. Sang năm 2018, công ty đặt kế hoạch đầy lạc quan với sản lượng tôm thành phẩm sản xuất đạt 19,000 tấn, tăng 22% so với năm 2017 nhờ tập trung gia tăng thị phần tại thị trường Châu Âu và Hàn Quốc.

Sở hữu trại nuôi tôm tiên tiến và 3 nhà máy chế biến thủy sản

FMC hiện có vùng nuôi riêng đạt tiêu chuẩn BAP, ASC rộng 160 ha và được chia thành 150 ao nuôi. Tuy nhiên, nguyên liệu từ vùng nuôi chỉ đáp ứng 10% nhu cầu sản xuất, còn lại công ty phải thu mua từ các đại lý/ hộ dân có liên kết. Bên cạnh đó, công ty sở hữu 3 nhà máy chế biến thủy sản bao gồm: Nhà máy chế biến cụm công nghiệp Cái Côn, Nhà máy chế biến thủy sản Sao Ta và nhà máy Tin An sẽ chính thức vận hành trong Q1/2018, kỳ vọng sẽ gia tăng năng lực sản xuất đáp ứng nhu cầu tiêu thụ gia tăng trong thời gian tới.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2018

Mở rộng vùng nuôi tôm

Để đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động sản xuất, công ty dự kiến sẽ tăng số ao nuôi từ khoảng 150 lên 250 ao nuôi, kỳ vọng sẽ nâng khả năng tự chủ nguyên liệu đầu vào của FMC.

Xây dựng thêm kho lạnh 4,000 tấn

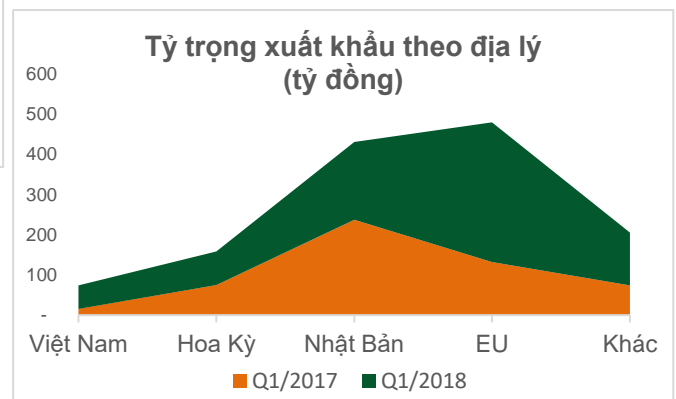
Công ty dự kiến xây dựng thêm kho đông lạnh 4,000 tấn nhằm chủ động trữ hàng và tiết giảm chi phí thuê kho, hỗ trợ cải thiện biên lợi nhuận gộp trong thời gian tới.

Đưa nhà máy Tin An vào hoạt động

Nhà máy Tin An đã hoàn thành việc xây dựng và tiến hành chạy thử trong giai đoạn Q4/2017. Nhà máy sẽ chính thức đi vào hoạt động trong Q1/2018 và dự kiến sẽ hỗ trợ gia tăng năng lực sản xuất để đáp ứng nhu cầu tiêu thụ ngày càng tăng trong thời gian tới.

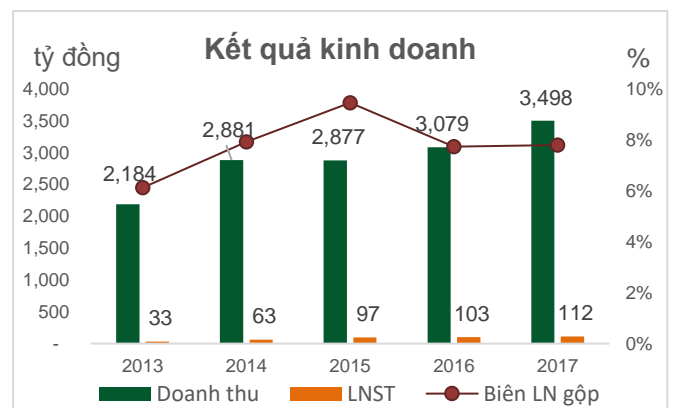
Đẩy mạnh thâm nhập thị trường Hàn Quốc và thị trường cao cấp Châu Âu, tránh phụ thuộc Mỹ

Thị trường Nhật, Mỹ và EU là các thị trường xuất khẩu chính của FMC. Trong đó, doanh thu xuất khẩu tại thị trường EU tăng mạnh trong Q1/2018, vượt qua Mỹ và Nhật Bản. Bên cạnh đó, xuất khẩu tôm sang thị trường Hàn Quốc và Trung Quốc lần lượt tăng mạnh trong năm qua cho thấy hai thị trường này là thị trường thay thế đầy tiềm năng trong bối cảnh thị trường truyền thống Mỹ đang gặp khó khăn do thuế chống bán phá giá.



Doanh thu và lợi nhuận sau thuế tương đối ổn định

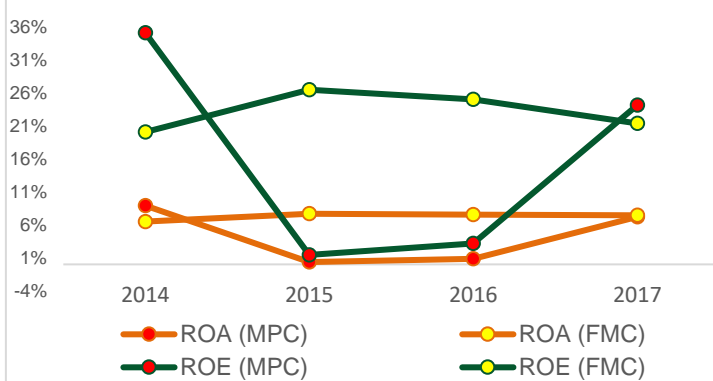
Dựa trên năm tài chính từ ngày 1/1/2016 – 31/12/2016 và 1/1/2017 – 31/12/2017, hoạt động kinh doanh của FMC nhìn chung tương đối ổn định so với các doanh nghiệp thủy sản khác khi luôn duy trì mức lợi nhuận sau thuế năm nay cao hơn năm trước và biên lợi nhuận biến động trong biên độ hẹp từ 8 – 9%.



Suất sinh lợi ổn định và tương đương với doanh nghiệp đầu ngành

So sánh với doanh nghiệp đứng đầu về xuất khẩu tôm là công ty thủy sản Minh Phú, FMC cho thấy sự ổn định trong cả suất sinh lợi ROE và ROA. Trong đó, năm 2017, ROE và ROA của FMC đạt lần lượt 21% và 7%, khá tương đồng với Minh Phú (ROE 24% và ROA 7%).

So sánh tỷ suất sinh lợi MPC và FMC



Động lực hỗ trợ

Kỳ vọng vào khả năng giảm thuế chống bán phá giá tại Mỹ

Tháng 3/2018, Bộ Thương mại Mỹ (DOC) đã chọn FMC là bị đơn bắt buộc trong đợt xem xét POR12 và bất ngờ công bố mức thuế mà các doanh nghiệp phải chịu là 25.39%, cao hơn rất nhiều so với mức 4.78% trong đợt xem xét trước đó. Tuy nhiên, phía FMC cho rằng DOC đã có sự nhầm lẫn và biên độ phá giá của FMC chỉ là 1.19%.

Hiện chưa có kết quả chính thức về mức áp thuế chống bán phá giá cho các doanh nghiệp xuất khẩu tôm Việt Nam, tuy nhiên nếu mức thuế đúng về 1.19% như FMC tính toán thì đây sẽ là thông tin tích cực cho tôm Việt Nam khi mức thuế suất giảm gần 4 lần so với mức thuế trước đó.

Kỳ vọng từ việc sáp nhập với công ty PAN Group

CTCP PAN Farm – công ty con của PAN Group (PAN) đã chào mua gần 11.5 triệu cổ phiếu FMC, nâng sở hữu lên 34.17% cổ phần tại công ty. Trước đó, một công ty con khác của PAN là Aquatex Bến Tre (ABT) cũng đã chào mua 20.1% cổ phần của FMC và nâng tổng sở hữu của PAN tại FMC lên con số hơn 54%.

Với chiến lược của PAN tại FMC là tập trung đầu tư nghiên cứu nhóm sản phẩm thủy sản cao cấp, kỳ vọng FMC có thể mở rộng sang phân khúc sản phẩm cao cấp tại thị trường Châu Âu và có thể tiếp cận các thị trường tiềm năng như Hàn Quốc, Trung Quốc. Bên cạnh đó, PAN với quy mô lớn và đang từng bước chiếm lĩnh thị trường thực phẩm trong nước, kỳ vọng tập đoàn này có thể sẽ hỗ trợ FMC mở rộng tại thị trường nội địa.

Mở thêm mảng gia công thủy sản đông lạnh xuất khẩu

Từ 2018, FMC sẽ có thêm mảng gia công thủy sản xuất khẩu. Chi phí nhân công Trung Quốc đang tăng mạnh trong thời gian gần đây, Việt Nam trở thành quốc gia thay thế hiệu quả với chi phí nhân công giá rẻ. Đồng thời nhà máy Tin An chính thức vào hoạt động sẽ phục vụ cho hoạt động gia công, chế biến. Mặc dù biên lợi nhuận từ mảng này có thể sẽ không cao nhưng sẽ hỗ trợ doanh thu và lợi nhuận của công ty tăng thêm trong thời gian tới.

Rủi ro

Rủi ro từ biến động giá tôm: Công ty hiện chỉ tự chủ được 10% nguyên liệu đầu vào và vẫn phải thu mua từ bên ngoài nên FMC vẫn chịu ảnh hưởng từ việc giá tôm nguyên liệu trôi sụt thất thường trong khi giá tôm xuất khẩu có thể sẽ chịu sức ép từ việc nguồn cung tôm ở các nước gia tăng.

Rủi ro từ vay nợ ngoại tệ: Tổng nợ của FMC cao gấp gần 2 lần so với vốn chủ sở hữu, trong đó vay nợ ngắn hạn chiếm phần lớn, hơn 90% và số nợ vay bằng đồng USD chiếm 53% trong tổng vay nợ ngắn hạn. Đứng trước bối cảnh FED quyết định tăng lãi suất trong năm 2018 và đã tăng 0.25% trong đợt đầu tiên, điều này có thể khiến nghĩa vụ nợ của FMC gia tăng.

Rủi ro từ thị trường xuất khẩu: Mặc dù VASEP cho rằng DOC đã có sự nhầm lẫn trong cách tính thuế đối với tôm Việt Nam, tuy nhiên kết quả này có thể tác động đến tâm lý nhà nhập khẩu tại Mỹ, đặc biệt trong thời gian chờ đợi DOC có kết quả cuối cùng. Bên cạnh đó, nếu DOC không chịu điều chỉnh thì tôm Việt có thể phải rời bỏ thị trường Mỹ.

Quan điểm đầu tư

Xét theo niên độ 1/1/2017 – 31/12/2017, hoạt động kinh doanh của FMC nhìn chung vẫn tương đối ổn định. Với mức lãi ròng trong năm qua ghi nhận đạt 112 tỷ đồng, EPS của công ty vào khoảng 2,881 đồng/ cổ phiếu, tương ứng với P/E 2017 là 8.5x, vẫn còn khá rẻ so với các doanh nghiệp thủy sản. Tuy nhiên, nhận thấy ngành tôm vẫn đang gặp nhiều khó khăn và thiếu sự ổn định vì vậy chúng tôi đưa ra khuyến nghị theo dõi đối với cổ phiếu này.

Bảng phương pháp DCF và P/E, chúng tôi dự báo mức giá hợp lý của FMC sẽ vào khoảng **24,006 đồng/ cổ phiếu, tương đương với mức P/E dự kiến là 8x.**

Phương pháp DCF (tỷ trọng 50%)

Chỉ tiêu (tỷ đồng)	2018F	2019F	2020F	2021F
LN từ HĐKD	120	136	156	169
Lãi vay sau thuế	34	39	42	46
Khấu hao	49	59	60	57
Đầu tư XDCB	94	33	35	41
WC	-21	178	144	164
FCFF	130	23	79	67
Giá trị hiện tại	122	20	66	53
Giá trị cuối cùng	1,416			
EV	1,677			
Nợ	1,065			
Tiền mặt	335			
Giá trị vốn hóa	948			
Số lượng cổ phần (triệu)	39			
Giá hợp lý	24,307			

Phương pháp P/E (tỷ trọng 50%)

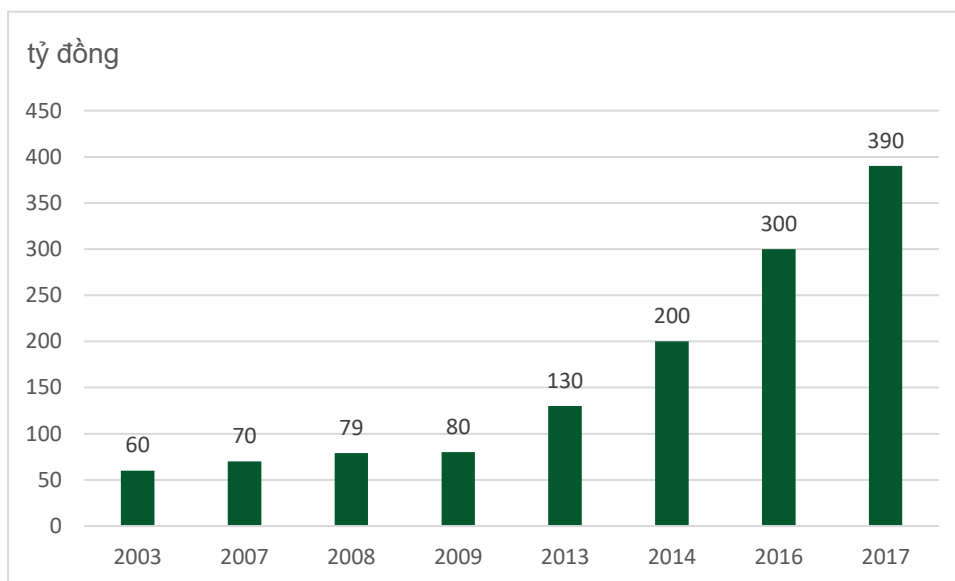
EPS	3,079
P/E dự kiến	8x
Giá hợp lý	23,705

Sơ lược công ty

- Tiền thân là doanh nghiệp 100% vốn Ban TCQT Tỉnh uỷ Sóc Trăng, thành lập ngày 20/1/1995, đi vào hoạt động 3/2/1996 chuyên chế biến tôm đông lạnh xuất khẩu. Đến 1/1/2003 doanh nghiệp được cổ phần và đổi tên là Công ty cổ phần thực phẩm Sao Ta, tên thương mại FIMEX VN. Ngày 7/12/2006 cổ phiếu FIMEX VN lên sàn giao dịch chứng khoán TP.HCM với mã tên FMC và phần vốn Văn phòng Tỉnh uỷ Sóc Trăng sở hữu đến nay chỉ còn dưới 7%.
- Qua hơn 18 năm hoạt động, FMC đã đặt được nền tảng vững chắc ở 2 thị trường lớn là Nhật Bản và Hoa Kỳ; đồng thời giữ một thị phần khá tốt ở EU, Hàn Quốc. Trình độ chế biến sản phẩm tôm ở FMC thuộc hàng đầu ở Việt Nam và đã được tiêu thụ ở các hệ thống nhà hàng, hệ thống phân phối lớn. Từ năm 2008, FMC đã lập thêm nhà máy chế biến nông sản, tiêu thụ chủ yếu ở thị trường Nhật Bản với các sản phẩm chính là kakiage, khoai lang, đậu bắp, cà tím, ớt chuông... ở dạng hấp, chiên, tươi, phối chế... Nhận thấy tình hình nuôi tôm đang phát triển, từ đầu năm 2015, FMC đưa thêm nhà máy chế biến tôm đông lạnh mới xây xong vào hoạt động, tăng công suất chế biến thêm 60%.
- FMC có vùng nuôi tôm riêng rộng 160 hecta, đạt chuẩn BAP, ASC tạo thêm an tâm về tôm sạch tới khách hàng. Hàng trăm hecta hợp tác nông dân để gieo trồng nông sản phục vụ chế biến xuất khẩu.



Quá trình tăng vốn (tỷ VNĐ)



Nguồn: FMC và PHS tổng hợp

Báo cáo tài chính (tỷ VNĐ)

Kết quả kinh doanh	2014A	2015A	2016A	2017A	2018F	Q1/2018*
Doanh thu thuần	2,881	2,877	3,079	3,498	4,007	814
Giá vốn hàng bán	(2,653)	(2,605)	(2,841)	(3,225)	(3,687)	(744)
Lợi nhuận gộp	228	272	238	273	321	70
Chi phí bán hàng	(80)	(85)	(72)	(97)	(109)	(19)
Chi phí QLDN	(62)	(61)	(47)	(47)	(68)	(13)
Lợi nhuận từ HĐKD	78	96	108	115	127	38
Lợi nhuận tài chính	(8)	(31)	(11)	(14)	(16)	(6)
Chi phí lãi vay	(13)	(16)	(21)	(32)	(43)	(6)
Lợi nhuận trước thuế	79	105	109	115	130	32
Lợi nhuận sau thuế	63	97	103	112	120	32
LNST của cổ đông Công ty mẹ	63	97	103	112	120	32
Cân đối kế toán	2014A	2015A	2016A	2017A	2018F	Q1/2018*
Tài Sản Ngắn Hạn	999	1,091	1,078	1,343	1,479	1,113
Tiền và tương đương tiền	241	323	326	166	335	100
Đầu tư tài chính ngắn hạn	21	92	-	-	-	-
Phải thu ngắn hạn	184	208	251	413	439	332
Hàng tồn kho	532	441	477	736	670	657
Tài sản ngắn hạn khác	22	27	24	28	35	24
Tài Sản Dài Hạn	191	253	296	307	361	308
Phải thu dài hạn	-	-	0	-	0	-
Tài sản cố định	97	218	234	276	292	268
Bất động sản đầu tư	-	-	-	-	-	-
Chi phí xây dựng dở dang	73	0	29	3	33	7
Đầu tư tài chính dài hạn	10	0	-	-	7	-
Tài sản dài hạn khác	10	34	32	28	30	32
Lợi thế thương mại	-	-	-	-	-	-
Tổng cộng tài sản	1,190	1,344	1,374	1,650	1,840	1,421
Nợ phải trả	794	999	898	1,076	1,195	834
Nợ ngắn hạn	793	993	892	1,069	1,187	827
Nợ dài hạn	1	6	7	7	8	7
Vốn chủ sở hữu	389	345	476	574	645	587
Vốn điều lệ	200	200	300	390	390	390
Lợi ích cổ đông thiểu số	-	-	-	-	-	-
Tổng nguồn vốn	1,183	1,344	1,374	1,650	1,840	1,421

Lưu chuyển tiền tệ	2014A	2015A	2016A	2017A	2018F	Q1/2018*
Lưu chuyển tiền thuần từ HĐ Kinh doanh	(211)	180	23	(280)	192	365
Lưu chuyển tiền thuần từ HĐ Đầu tư	(73)	(145)	(6)	(47)	(92)	(19)
Lưu chuyển tiền thuần từ HĐTC	374	47	(14)	168	80	(308)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	89	82	2	(159)	180	38
Tiền & tương đương tiền đầu kỳ	152	241	323	326	166	62
Tiền & tương đương tiền cuối kỳ	241	323	326	166	336	100
Chỉ số tài chính (%)	2014A	2015A	2016A	2017A	2018F	Q1/2018*
Tăng trưởng						
Doanh thu	32%	0%	7%	14%	15%	53%
Lợi nhuận sau thuế	92%	55%	6%	9%	7%	123%
Tổng tài sản	59%	14%	2%	20%	12%	9%
Tổng VCSH	65%	-11%	38%	21%	12%	52%
Khả năng sinh lời						
Tỷ suất lãi gộp	8%	9%	8%	8%	8%	9%
Tỷ suất EBIT	3%	4%	4%	4%	4%	5%
Tỷ suất EBITDA	4%	5%	6%	6%	5%	6%
Tỷ suất lãi ròng	2%	3%	3%	3%	3%	4%
ROA	7%	8%	8%	7%	7%	2%
ROE	20%	27%	25%	21%	20%	6%
Hiệu quả hoạt động						
Vòng quay khoản phải thu	18.3	14.7	13.4	10.5	9.4	2.5
Vòng quay HTK	6.9	5.9	6.7	5.8	5.7	1.2
Vòng quay khoản phải trả	43.0	48.7	69.5	83.7	73.1	8.7
Khả năng thanh toán						
Tỷ suất thanh toán hiện thời	1.26	1.09	1.20	1.25	1.24	1.33
Tỷ suất thanh toán nhanh	0.59	0.65	0.67	0.57	0.68	0.55
Cấu trúc tài chính						
Tổng nợ/Tổng TS	67%	74%	65%	65%	65%	59%
Tổng nợ/VCSH	204%	289%	189%	187%	185%	142%
Vay ngắn hạn/VCSH	204%	288%	187%	186%	184%	141%
Vay dài hạn/VCSH	0%	2%	1%	1%	1%	1%

*Niên độ tài chính 1/1/2018 – 31/3/2018

Nguồn: PHS

Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Định nghĩa xếp loại

Mua = cao hơn thị trường nội địa trên 10%

Giữ = bằng thị trường nội địa với tỉ lệ từ +10%~ -10%

Bán = thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

Không đánh giá = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479

Fax: (+84-28) 5 413 5472

Customer Service: (+84-28) 5 411 8855

Call Center: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5478

Fax: (+84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 3 820 8068

Fax: (+84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn Lương, Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (+84-24) 6 250 9999

Fax: (+84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (+84-28) 3 813 2405

Fax: (+84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (+84-24) 3 933 4560

Fax: (+84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (+84-225) 384 1810

Fax: (+84-225) 384 1801